TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS - ST
Ngày: 01-03-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Oanh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hanh
Ông Lê Văn Đô

Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa*:* Ông Lê Đình Duy– Kiểm sát viên

Ngày 01/3/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2023/TLST-HS ngày 08/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:11/2023/QĐXXST-HS ngày 10/02/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Văn T -** sinh năm 1966
Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Nơi cư trú: thôn Sơn Quả 5, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.
Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 07/10;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Con ông: Lưu Văn Hải (đã chết)
Con bà: Phạm Thị Nương (đã chết)
Vợ: Văn Thị Hiền, sinh năm 1967;
Bị cáo có 04 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1998.
Gia đình có 8 anh, chị, em, bị cáo là con thứ 2.
Tiền sự: Không;
Tiền án: Bản án hình sự phúc thẩm số 46/2008/HSPT ngày 18/01/2008 của Tòa án nhân dân tối cao xử phạt T 17 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma

túy". Đã chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/3/2021.

Nhân thân: Quyết định số 1158/QĐ-CT ngày 01/8/2003 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang(có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thế L, sinh năm 1992(vắng mặt)
   Địa chỉ: Thôn Cấm, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
2. Anh Trần Tiến T, sinh năm 1990(vắng mặt)
   Địa chỉ: TDP Số 2, TT Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:*

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 14/12/2022 tại nhà ở của Lưu Văn T, sinh năm 1966 ở thôn Sơn Quả 5, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hòa cùng với Công an xã Lương Phong bắt quả tang Lưu Văn T đang có hành vi bán ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thế L, sinh năm 1992, ở thôn Cấm, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang và Trần Tiến T, sinh năm 1990 ở Tổ dân phố số 2, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 mảnh giấy bạc, trên một mặt của mỗi mảnh giấy đều bám dính chất màu nâu nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT". Ngoài ra thu giữ: 01 bật lửa gas màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 chai nhựa, loại Fuji, nắp màu xanh, trên nắp đục 01 lỗ cắm ống hút nhựa màu đen; trên thân chai đục 01 lỗ cắm ống kim loại, 500.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Lưu Văn T. Kết quả: Thu giữ 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong chứa các viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy; 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong có một túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong có chứa các viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy dưới đế chậu cây cảnh bằng xi măng ở lối đi tiếp giáp giữa đất ở của gia đình T với gia đình anh Lưu Văn Tùng (em trai T), sinh năm 1976. Số vật chứng này được niêm phong trong phòng bì ký hiệu "KX".

Tiến hành kiểm tra việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với Trần Tiến T và Nguyễn Thế L. Kết quả đều dương tính với ma túy MET.

Ngày 14/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 272/QĐ trưng cầu số vật chứng thu giữ của T nghi là ma túy. Tại bản kết luận giám định số: 2317/KL-KTHS ngày 19/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

''5.1. Trong 01 phong bì ký hiệu "QT", đã được niêm phong gửi giám định:

- *Chất màu nâu bám dính trên bề mặt của 02 (hai) mảnh giấy bạc đều* ***là ma tuý, loại ma tuý Methamphetamine, không xác định được khối lượng mẫu****.*

5.2. Trong 01 phong bì ký hiệu "KX", đã được niêm phong gửi giám định:

- *Các viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ* ***đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,733 gam, loại Methamphetamine.***

- Các viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ (được đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ) ***đều là ma túy, có tổng khối lượng 2,530 gam, loại Methamphetamine****".*

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội và nguồn gốc số ma túy của bị can như sau:

Lưu Văn T là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 18 giờ ngày 12/12/2022, T đi nhờ xe ra khu vực gần cổng Công ty may Hà Phong mục đích mua ma túy tổng hợp dạng hồng phiến về sử dụng nếu có ai mua T sẽ bán để kiếm lời. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua của người này 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy tổng hợp dạng hồng phiến. Người đàn ông báo giá cho T là 50.000 đồng/viên ma túy. T đồng ý và đưa 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho người đàn ông này. Người này cầm tiền rồi đưa cho T 02 túi nilon màu xanh bên trong chứa các viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến. T nhận 02 túi nilon, sờ bên ngoài xác định bên trong đều chứa ma túy tổng hợp rồi đi xe ôm về nhà rồi mở ra kiểm tra thì thấy trong 01 túi màu xanh chứa các viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến, trong 01 túi nilon màu xanh có 01 túi nilon màu trắng chứa các viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến. Sau khi kiểm tra xong, T mang 02 túi ma túy ra ngoài đầu hồi nhà cất giấu dưới viên gạch ở bãi cỏ. Khoảng hơn 11 giờ ngày 14/12/2022, T đang ở nhà thì Trần Tiến T và Nguyễn Thế L đến nhà T, tại đây T hỏi mua và đưa cho T 500.000 đồng tiền ma túy. T cầm tiền T đưa cất vào túi quần sau đang mặc rồi ra đầu hồi nhà lấy 07 viên ma túy trong túi nilon màu xanh chứa ma túy tổng

hợp dạng hồng phiến và gói vào mảnh nilon màu đen rồi mang vào nhà. Tuy nhiên, khi vào nhà, do mảnh nilon màu đen nhỏ, sợ bị tuột nên T vứt mảnh nilon màu đen, nhặt mảnh nilon màu hồng gói 07 viên ma túy lại để ở bàn cho T. Sau đó, T hỏi T: cho chúng cháu mượn lọ chúng cháu chơi luôn. T hiểu T mượn chai để T, L sử dụng ma túy tại nhà T. T đồng ý và ra ngoài đầu hồi nhà lấy vào 01 chai nhựa có cắm các ống hút và 02 mảnh giấy bạc để ở bàn. T, L dùng chai, giấy bạc để sử dụng ma túy. Sau đó, T mang 02 túi nilon màu xanh chứa ma túy còn lại đi lối đi gần bờ ao mang cất giấu bên trong đế chậu cây cảnh ở gần điện thờ nhà Lưu Văn Tùng (là em trai của T) rồi vào ngồi ở ghế đối diện nơi T, L đang sử dụng ma túy để xem tivi. Khi T và L vừa sử dụng hết ma túy thì Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang.

Cáo trạng số 13/CT-VKS-HH ngày 06/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Lưu Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm d, đ khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù giam về tội "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma tuý".

Tổng hợp hình phạt của 02 tội danh, xử phạt bị cáo từ 12 năm đến 13 năm tù giam. Tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/12/2022.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu "QT"; 01 (một) phong bì có ký hiệu "KX"; 01 (một) phong bì dán kín, niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, ký hiệu "Vỏ túi nilon hoàn lại của phong bì ký hiệu "KX"; 01 (một) bật lửa gas màu xanh; 01 (một) mảnh nilon màu hồng; 01 (một) chai nhựa (loại chai nước FUJI), nắp màu xanh, trên nắp đục 01 lỗ cắm ống

hút nhựa màu đen; trên thân chai đục 01 lỗ cắm ống kim loại; 01 (một) đế chậu cây cảnh.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 500.000đồng đã được chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" bên trong là vật chứng thu giữ khi bắt quả tang(đã được niêm phong sau khi giám định); 01 (một) phong bì ký hiệu "KX" bên trong là vật chứng thu giữ khi khám xét nhà(đã được niêm phong); 01 phong bì dán kín, niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, ký hiệu " Vỏ túi ni lon hoàn lại của phong bì ký hiệu " KX"; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 mảnh ni lon màu hồng; 01 chai nhựa (loại chai nước FUJI), nắp màu xanh, trên nắp đục 01 lỗ cắm ống hút màu đen, trên thân chai đục 01 lỗ cắm ống kim loại; 01 đế chậu cây cảnh.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Ngày 14/12/2022, tại nhà ở của Lưu Văn T, sinh năm 1966 ở thôn Sơn Quả 5, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa. Lưu Văn T có hành vi bán trái phép cho Trần Tiến T, sinh năm 1990 ở Tổ dân phố số 2, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy loại Methamphetamine. Sau đó, T cho Trần Tiến T và Nguyễn Thế L, sinh năm 1992, ở thôn Cấm, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang sử dụng ma túy tại nhà của T thì bị Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang. Khám xét nơi ở của T thu giữ 4,263 gam ma túy loại Methamphetamine. T khai số ma túy trên T cất giữ mục đích để sử dụng, ai hỏi mua thì bán để kiếm lời, bản thân T có tiền án về tội rất nghiêm trọng.

[4]. Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi mua bán và chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Từ hành vi mua bán và chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân phát sinh các vi phạm và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận, nhân dân tại địa phương. Việc mua bán, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy có thể dẫn đến chết người, làm lây truyền HIV/AIDS. Bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy nhưng do đua đòi, chơi bời dẫn đến nghiện ma túy đồng thời vì mục đích vụ lợi cá nhân, bị cáo còn có hành vi bán ma tuý kiếm lời và cho các đối tượng khác sử dụng nhà của mình để sử dụng trái phép chất ma tuý. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng L chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi của mình. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, cần phải có một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể có 01 tiền án tại Bản án hình sự phúc thẩm số 46/2008/HSPT ngày 18/01/2008 của Tòa án nhân dân tối cao xử phạt T 17 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đã chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/3/2021.

Bị cáo có 01 nhân thân: Quyết định số 1158/QĐ-CT ngày 01/8/2003 của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

[8] Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 500.000đồng đã được chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" bên trong là vật chứng thu giữ khi bắt quả tang(đã được niêm phong sau khi giám định); 01 (một) phong bì ký hiệu "KX" bên trong là vật chứng thu giữ khi khám xét nhà(đã được niêm phong); 01 phong bì dán kín, niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, ký hiệu " Vỏ túi ni lon hoàn lại của phong bì ký hiệu " KX"; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 mảnh ni lon màu hồng; 01 chai nhựa (loại chai nước FUJI), nắp màu xanh, trên nắp đục 01 lỗ cắm ống hút màu đen, trên thân chai đục 01 lỗ cắm ống kim loại; 01 đế chậu cây cảnh.

[10] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lưu Văn T 05(năm) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 14/12/2022.

Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lưu Văn T 07 (bảy) năm 06(sáu) tháng tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 14/12/2022.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt cho cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 12(mười hai) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 14/12/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 500.000đồng đã được chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" bên trong là vật chứng thu giữ khi bắt quả tang(đã được niêm phong sau khi giám định); 01 (một) phong bì ký hiệu "KX" bên trong là vật chứng thu giữ khi khám xét nhà(đã được niêm phong); 01 phong bì dán kín, niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, ký hiệu " Vỏ túi ni lon hoàn lại của phong bì ký hiệu " KX"; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 mảnh ni lon màu hồng; 01 chai nhựa (loại chai nước FUJI), nắp màu xanh, trên nắp đục 01 lỗ cắm ống hút màu đen, trên thân chai đục 01 lỗ cắm ống kim loại; 01 đế chậu cây cảnh.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo, người liên quan;
- UBND xã Lương Phong;
- Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Oanh